

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ THƯƠNG MẠI PFV**

CV số: *MA* /2012/CV-PFV JSC
V/v: Công bố thông tin Nghị quyết ĐHĐCĐ
thường niên năm 2012 của Công ty

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2012

- Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV (“Công ty”), mã chứng khoán giao dịch PFV, xin gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 05/4/2012, Công ty xin công bố với Quý Cơ quan như sau:

Ngày 01/6/2012, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV đã thay mặt Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành Nghị quyết số: 02/2012/NQ-ĐHĐCĐ-PFV JSC

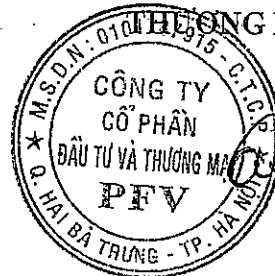
Xin mời Quý Cơ quan xem nội dung của Nghị quyết này cùng Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 và các phụ lục đi kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 trong file đính kèm.

Trân trọng cảm ơn Quý Cơ quan!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI PFV**



**TỔNG GIÁM ĐỐC
PHẠM VĂN KHƯƠNG**

Số: 02/2012/NQ-ĐHĐCĐ-PFV JSC

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PFV**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV ("Công ty");
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty ngày 01/6/2012;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty ngày 01/6/2012.

QUYẾT NGHỊ:

1. **Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2011 của Hội đồng Quản trị.**

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

2. **Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Công ty.**

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

3. **Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc năm 2011.**

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.



4. **Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2011 của Công ty.**

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

5. **Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2011 của Công ty như sau:**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2011 của Công ty là: 1.862.334.068 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm ngày 31/12/2011 là: 33.567.295.895 đồng.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án không chi trả cổ tức cho năm 2011. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hiện có sẽ được giữ lại để bổ sung vốn kinh doanh cho Công ty.

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

6. **Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty như sau:**

Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 29/6/2008 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

7. **Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:**

Stt	Tên ngành, nghề Đề xuất bổ sung	Mã ngành
1	Truyền tải và phân phối điện (Không bao gồm: Sản xuất điện)	3510
2	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
3	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
6	Thu gom rác thải không độc hại	3811
7	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

Thời điểm quyết định thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi bổ sung ngành, nghề: Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Quyết định thay đổi vào thời điểm phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đồng ý sửa đổi Điều lệ Công ty và giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành sửa đổi Điều lệ Công ty để phù hợp với việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

11/10/2011
C
T
/

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

8. **Thông qua chủ trương sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty tại tháp C, tòa nhà Vincom Center Hà Nội làm tài sản góp vốn vào Công ty TNHH Vincom Retail.**

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

9. **Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị sau đây:**

Đại hội đồng cổ đông đã bầu Ông Phạm Văn Khương là thành viên mới của Hội đồng quản trị Công ty.

Nhiệm kỳ của thành viên mới theo nhiệm kỳ còn lại của Hội đồng quản trị (2008-2013)

Danh sách Hội đồng quản trị sau khi bầu bổ sung, gồm 03 thành viên:

- Bà Mai Hương Nội: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Diệu Linh: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phạm Văn Khương: Thành viên Hội đồng quản trị

10. **Thông qua việc Bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017 gồm các Ông/Bà có tên sau:**

1. Ông Đinh Ngọc Lân
2. Bà Trần Thanh Mai
3. Bà Đoàn Thị Bích Ngọc

Nhiệm kỳ mới của Ban Kiểm soát: 05 năm (2012-2017).

Sau khi công bố kết quả bầu cử, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Ông Đinh Ngọc Lân làm Trưởng Ban.

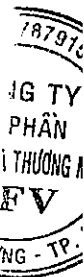
11. **Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2012 của Công ty:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán có thể được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012 của Công ty gồm:

- 1 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- 2 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- 3 - Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam

Giao Tổng giám đốc Công ty xem xét và lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán có tên trong danh sách trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012.

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.



12. Thông qua Quy chế về tổ chức và hoạt động áp dụng chung cho việc tổ chức các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty.

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

13. **Thi hành nghị quyết**

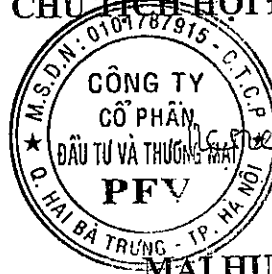
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

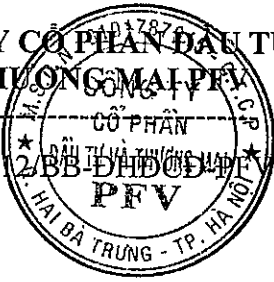
Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN,
- TTLKCKVN;
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.



MẠI HƯƠNG NỘI





BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PFV

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PFV

- Trụ sở chính: số 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101787915 do Phòng Đăng ký kinh doanh số 01 - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/7/2008, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 31/01/2012.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV (“**Công ty**”) được triệu tập họp lệ theo Quyết định số 03/2012/QĐ-HĐQT-PFV JSC ngày 23/4/2012 của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”).

Thời gian và địa điểm họp: Cuộc họp bắt đầu vào lúc 9h00 ngày 01 tháng 6 năm 2012 tại Phòng họp 7110 – Tầng 1 Nhà Khách – Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Sinh thái Vincom Village, Long Biên, Hà Nội.

A. PHẦN THỦ TỤC

1. Tuyên bố lý do

Người dẫn chương trình tuyên bố lý do triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”): Căn cứ vào Điều lệ Công ty và Luật pháp hiện hành, HĐQT Công ty triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 theo Quyết định số 03/2012/QĐ-HĐQT-PFV JSC ngày 23/4/2012.

2. Thành phần cổ đông dự họp:

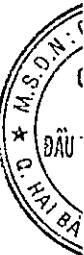
- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền họp lệ tham dự Đại hội là **22** người, trong đó:
 - Số cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội là **16** cổ đông đại diện cho **45.246.700** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; và
 - Số cổ đông ủy quyền họp lệ cho người khác tham dự Đại hội là **6** cổ đông đại diện cho **14.743.150** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội là **59.989.850** cổ phần chiếm **99,98%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành khi có số cổ đông dự họp, theo hình thức tham dự trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền, đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội: Bà Mai Hương Nội – Chủ tịch HĐQT Công ty.

4. Tuyên bố khai mạc Đại hội.

Bà Mai Hương Nội – Chủ tọa – phát biểu và tuyên bố khai mạc Đại hội.



5. **Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký Đại hội gồm:**
 - Bà Nguyễn Thu Hiền – Cán bộ Văn phòng Công ty.
6. **Chủ tọa Đại hội đề cử Ban Kiểm phiếu và được Đại hội thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:**
 - Ông Trần Đăng – Cổ đông, Trưởng Ban kiểm phiếu;
 - Ông Trần Anh Huy – Luật sư, Thành viên Ban Kiểm phiếu.

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP

I. Thông qua nội dung Chương trình và Quy chế tại Đại hội.

1. Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (*Phụ lục 1 - Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.
2. Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của các cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên /bất thường của Công ty (*Phụ lục 2 - Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.
3. Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) của Công ty (*Phụ lục 3 - Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.
4. Chủ tọa công bố danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện được đề cử tham gia ứng cử vào các vị trí thành viên HĐQT và thành viên BKS theo Quy chế bầu thành viên HĐQT/BKS. Tại Đại hội, không có cổ đông nào tự ứng cử và/hoặc giới thiệu thêm ứng cử viên vào các vị trí thành viên HĐQT/BKS.

II. Báo cáo và trình bày các vấn đề cần được cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

1. Bà Mai Hương Nội – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2011 của HĐQT Công ty.
2. Ông Phạm Văn Khương - Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Công ty.
3. Ông Đinh Ngọc Lân – Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty trình bày Báo cáo của BKS về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2011.
4. Ông Hoàng Văn Tâm – Kế toán trưởng trình bày: i) Báo cáo tình hình Tài chính năm 2011 của Công ty; ii) Báo cáo kết quả kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2011; và iii) phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2012 của Công ty.
5. Bà Mai Hương Nội – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo về phương án sử dụng lợi nhuận năm 2011 của Công ty.
6. Bà Mai Hương Nội – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty.
7. Bà Mai Hương Nội – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
8. Bà Mai Hương Nội – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua chủ trương sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty tại tháp C, tòa nhà Vincom Center Hà Nội làm tài sản góp vốn vào Công ty TNHH Vincom Retail

9. Bà Mai Hương Nội – Chủ tịch HĐQT thông báo về việc từ chức thành viên HĐQT của Bà Võ Thị Phương Thảo và xin ý kiến Đại hội về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT theo tờ trình. Bà Mai Hương Nội công bố danh sách, lý lịch tóm tắt của ứng cử viên được đề cử tham gia HĐQT Công ty như sau:
 - Ông Phạm Văn Khương
10. Ông Đinh Ngọc Lân trình bày Tờ trình về việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ mới (2012-2017) và công bố danh sách, lý lịch tóm tắt của những người đã được đề cử tham gia BKS nhiệm kỳ 2012-2017. Danh sách những người được đề cử tham gia ứng cử vào BKS (03 người) như sau:
 - Ông Đinh Ngọc Lân
 - Bà Trần Thanh Mai
 - Bà Đoàn Thị Bích Ngọc

III. TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN : không có

IV. BIỂU QUYẾT VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI.

1. Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết:

Trường Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức và thể lệ biểu quyết.

2. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung cần được ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 thông qua.

3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết tại Đại hội

V. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP.

1. Thông qua nội dung Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2011 của HĐQT Công ty (Phụ lục 4 - Đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Công ty (Phụ lục 5 - Đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2011 (Phụ lục 6 - Đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

4. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2011 của Công ty.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

5. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2011 của Công ty như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2011 của Công ty là: 1.862.334.068 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm ngày 31/12/2011 là: 33.567.295.895 đồng.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án không chi trả cổ tức cho năm 2011. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hiện có sẽ được giữ lại để bổ sung vốn kinh doanh cho Công ty.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

6. Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty như sau:

Thông qua việc sửa đổi toàn văn Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 29/6/2008 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

7. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Stt	Tên ngành, nghề Đề xuất bổ sung	Mã ngành
1	Truyền tải và phân phối điện (Không bao gồm: Sản xuất điện)	3510
2	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
3	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
6	Thu gom rác thải không độc hại	3811
7	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

Thời điểm quyết định thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi bổ sung ngành, nghề: Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Quyết định thay đổi vào thời điểm phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đồng ý sửa đổi Điều lệ Công ty và giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành sửa đổi Điều lệ Công ty để phù hợp với việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

8. Thông qua chủ trương sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty tại tháp C, tòa nhà Vincom Center Hà Nội làm tài sản góp vốn vào Công ty TNHH Vincom Retail (Phụ lục 7 - Đính kèm Biên bản này)

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

9. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị sau đây:

Đại hội đồng cổ đông đã bầu Ông Phạm Văn Khương là thành viên mới của Hội đồng quản trị Công ty.

Nhiệm kỳ của thành viên mới theo nhiệm kỳ còn lại của Hội đồng quản trị (2008-2013)

Danh sách Hội đồng quản trị sau khi bầu bổ sung, gồm 03 thành viên:

- Bà Mai Hương Nội: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Diệu Linh: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phạm Văn Khương: Thành viên Hội đồng quản trị

10. Thông qua việc Bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017 gồm các Ông/Bà có tên sau:

1. Ông Đinh Ngọc Lân
2. Bà Trần Thanh Mai
3. Bà Đoàn Thị Bích Ngọc

Nhiệm kỳ mới của Ban Kiểm soát: 05 năm (2012-2017).

Sau khi công bố kết quả bầu cử, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Ông Đinh Ngọc Lân làm Trưởng Ban.

11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2012 của Công ty:

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán có thể được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012 của Công ty gồm:

- 1 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- 2 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- 3 - Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam

Giao Tổng giám đốc Công ty xem xét và lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán có tên trong danh sách trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

12. Thông qua Quy chế về tổ chức và hoạt động áp dụng chung cho việc tổ chức các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 59.989.850 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp.

C. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này và các Phụ lục đính kèm được ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

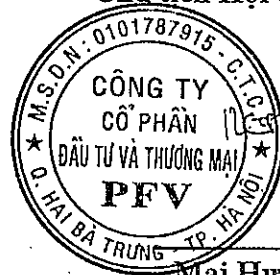
Sau khi thông qua Biên bản này, Chủ tọa đã tuyên bố bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV vào hồi 11h00 cùng ngày.

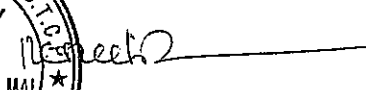
Thư ký cuộc họp



Nguyễn Thu Hiền

Chủ Tọa Cuộc Họp
Chủ tịch Hội đồng Quản trị




Mai Hương Nội

PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PFV

- Thời gian: 09h00 Thứ Sáu - ngày 01 tháng 6 năm 2012
- Địa điểm: Phòng họp 7110 – Tầng 1 Nhà Khách – Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Sinh thái Vincom Village, Long Biên, Hà Nội

Thời gian	Nội dung chi tiết	Chủ trì
09h – 09h30	Đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ	Ban Tổ chức
	Phát tài liệu và Thẻ biểu quyết	
09h30 – 09h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h35 – 09h40	Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp	MC
09h40– 09h50	Khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ	Đoàn Chủ tịch
	Chỉ định Thư ký	
	Bầu Ban kiểm phiếu	
	Thông qua chương trình và nội dung cuộc họp	
09h50 – 10h00	Thông qua Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại hội	Đoàn Chủ tịch
	Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS	Đoàn Chủ tịch
10h00 –10h30	Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2011 của HĐQT	Đoàn Chủ tịch
	Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012	Tổng Giám đốc
	Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2011	Trưởng Ban Kiểm soát
	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011	Kế toán trưởng
	Tờ trình của HĐQT về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2011	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của HĐQT đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của HĐQT v/v bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của HĐQT thông qua việc góp vốn bằng tài sản	
	Tờ trình của HĐQT v/v bầu bổ sung thành viên HĐQT	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2012-2017	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình của HĐQT về phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2012 của Công ty	Kế toán trưởng
10h30 – 10h45	Trao đổi thảo luận	Đoàn chủ tịch
10h45 – 10h50	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.	Ban kiểm phiếu
10h50 – 11h15	Kiểm phiếu - Nghi giải lao	Ban Kiểm phiếu
11h15 – 11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu	Trưởng Ban kiểm phiếu
11h20– 11h30	Thông qua Biên bản cuộc họp và Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch

PHỤ LỤC 2

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI PFV



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2012

QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN/BẤT THƯỜNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PFV (“QUY CHẾ”)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 12 thông qua ngày 24/11/2010.
- Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường (sau đây gọi chung là “Đại hội” hoặc “cuộc họp ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV (hoặc tên khác của Công ty được thay đổi tùy từng thời điểm) (sau đây gọi chung là “Công ty”);
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội;
- 1.3 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

- 2.1 Điều kiện tham dự họp Đại hội:
Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.
- 2.2 Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
 - a. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho người khác dự họp Đại

- hội;
- b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3 Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong cuộc họp ĐHĐCĐ;
- c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
- f. Cung cấp thông tin về người có liên quan hay người có lợi ích liên quan đến cổ đông theo yêu cầu của Công ty.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- 3.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:
- a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
 - b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
 - + Trước khi khai mạc Đại hội;
 - + Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
 - d. Xác định các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết trên cơ sở thông tin mà Ban kiểm tra tư cách cổ đông có được hay thông tin do cổ đông cung cấp.
- 3.2 Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 4.1 Ban kiểm phiếu gồm 1 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;
- 4.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, thẻ thức biểu quyết

và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết; Trong trường hợp Ban kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu được xác định là cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số phiếu của cổ đông liên quan đó.

- 4.3 Trường Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- 4.4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
- 4.5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Thư ký

- 5.1 Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại hội; Chủ tọa chỉ định Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ;
Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc mất khả năng điều khiển cuộc họp hoặc vì lý do bất khả kháng thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất có mặt sẽ điều khiển Đại hội để bầu ra một trong số các thành viên HĐQT hoặc cổ đông khác tham dự Đại hội làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố;
- 5.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 5.3 Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- 5.4 Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- 5.5 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội.
- 5.6 Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.
- 5.7 Đoàn Chủ tịch bao gồm một số thành viên HĐQT và cán bộ quản lý của Công ty do Chủ tọa chỉ định. Đoàn Chủ tịch thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ của Chủ tọa.
- 5.8 Thư ký cuộc họp có chức năng lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch. Thư ký có thể có một hoặc một số người giúp việc.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành Đại hội

- 6.1 Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự đại hội chưa đại diện đủ cho 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành;
- 6.2 Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7: Tiến hành Đại hội

- 7.1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
- 7.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này;
- 7.3 Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8: Thông qua Quyết định của Đại hội

- 8.1 Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội;
- 8.2 Riêng đối với các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại hội:
 - Loại và số lượng cổ phần chào bán của từng loại;
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - Tổ chức lại hoặc giải thể công ty;
 - Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc trên 50% tổng giá trị tài sản ghi trong Báo cáo Tài chính gần nhất của Công ty;

Điều 9: Thẻ biểu quyết.

- 9.1 Thẻ biểu quyết phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết và các nội dung chính cần thông qua tại Đại hội. Thẻ biểu quyết phải được đóng dấu tròn của Công ty;
- 9.2 Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.
- 9.3 Thẻ biểu quyết có thể được mã hóa các thông tin nêu tại điều 9.1 để phục vụ việc kiểm phiếu bằng phần mềm vi tính.

Điều 10: Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội.

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

- 10.1 Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu.
- a. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Thẻ biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến.
- b. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
- + Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong.
 - + Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.
- c. Các Thẻ biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:
- + Thẻ không theo mẫu do Ban Tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;
 - + Thẻ bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.
 - + Thẻ ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;
 - + Thẻ có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Thẻ biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- d. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại Thẻ biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- 10.2 Việc biểu quyết bầu thành viên BKS/HĐQT được thực hiện theo Quy chế riêng về bầu thành viên BKS/HĐQT được thông qua tại Đại hội.
- 10.3 Biểu quyết trực tiếp.
- Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10.1 và 10.2 trên đây.
- Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa hoặc Đoàn Chủ tịch. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11: Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu.

- 11.1 Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
- a. Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng/khu vực riêng.
 - b. Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu.
 - c. Kiểm tra tính hợp lệ của Thẻ biểu quyết.
 - d. Kiểm tra lần lượt từng Thẻ biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
 - e. Tính toán và loại bỏ số cổ phần không được quyền biểu quyết của cổ đông có liên quan (nếu có ở từng nội dung cần biểu quyết)
 - f. Niêm phong toàn bộ Thẻ biểu quyết, bàn giao lại cho chủ tọa Đại hội.
- 11.2 Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- a. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu
- b. Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - + Tổng số Cổ đông có quyền biểu quyết tham gia dự họp;
 - + Tổng số Cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu;
 - + Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ;
 - + Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng vấn đề.
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu.

Điều 12: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết hoặc đăng ký phát biểu. Chủ tọa căn cứ vào thời gian chương trình cuộc họp để bố trí sắp xếp việc phát biểu của các cổ đông. Chủ tọa có thể dành ưu tiên phát biểu cho cổ đông đăng ký phát biểu trước và có ý kiến liên quan đến chương trình họp. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 13: Biên bản Đại hội

- 13.1 Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản đại hội.
- 13.2 Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
- 13.3 Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty
- 13.4 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.
- 13.5 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 14.1 Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
- 14.2 Các cổ đông, thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 107 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15: Hiệu lực thi hành của Quy chế

- 15.1 Quy chế này gồm III Chương, 15 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;
- 15.2 Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
MAI HƯƠNG NỘI

PHỤ LỤC 3

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI PFV



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2012

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PFV TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 12 thông qua ngày 24/11/2010.
- Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV ("Công ty").

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (" HĐQT") và bầu thành viên Ban Kiểm soát ("BKS") nhiệm kỳ mới (2012 - 2017) theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1 Nguyên tắc bầu cử:

- a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2 Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 10/5/2012) có mặt tại ĐHCĐ thường niên 2012.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung:

- 2.1 Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là: 01 thành viên.
- 2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

- a. Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; và
- b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.

Điều 3: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên BKS nhiệm kỳ mới:

- 3.1 Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ mới cần bầu: 03 người và phải đáp ứng các yêu cầu sau:
 - a. Ứng viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 3.2 dưới đây;
 - b. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam;
 - c. Phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viênĐHĐCĐ sẽ biểu quyết quyết định số lượng thành viên cụ thể BKS nhiệm kỳ mới (2012 - 2017).
- 3.2 Tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên BKS phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, cụ thể:
 - a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại điều 13 khoản 2 Luật doanh nghiệp;
 - b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.
 - c. Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

Điều 4: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

- 4.1 Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT.
- 4.2 Số lượng ứng viên HĐQT đề cử, ứng cử: 01 người
- 4.3 Việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định như sau:
 - a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ hơn 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử 01 thành viên vào HĐQT;
 - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử 02 thành viên vào HĐQT;
 - c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử 03 thành viên vào HĐQT;
 - d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền

biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử đủ số ứng viên.

4.4 Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS:

5.1 Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên thành viên BKS.

5.2 Số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử: Tối thiểu là 03 người

5.3 Việc đề cử ứng cử thành viên BKS được thực hiện theo quy định như sau:

- e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ hơn 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử 01 thành viên vào BKS;
- f. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử 02 thành viên vào BKS;
- g. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử 03 thành viên vào BKS;
- h. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (6) tháng trở lên có quyền đề cử đủ số ứng viên.

5.4 Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đủ số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5.5 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS

- a. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS bao gồm:
 - Văn bản tự ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
 - Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi ứng cử viên mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký (tính đến ngày 10/5/2012 ngày chốt Danh sách cổ đông cho mục đích của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2012 này).
 - Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);

- Bản sao của ứng viên:
 - + Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu;
 - + Các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn.
- b. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 17h00 ngày 26/5/2012 theo địa chỉ sau đây:
 Ban Tổ chức Đại hội – Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV
 Địa chỉ: Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu Đô thị Sinh thái Vincom Village, Long Biên, Hà Nội

 Điện thoại: (84-4) 3974 9999 Fax: (84-4) 3974 8888

 Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử trước khi khai mạc Đại hội cho Chủ tọa để được xem xét.
- c. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Đính kèm Quy chế là Phụ lục I

- *Mẫu 1: Văn bản cổ đông tự ứng cử thành viên HĐQT/BKS;*
- *Mẫu 2: Văn bản Nhóm cổ đông đề cử ứng viên HĐQT/BKS;*

Điều 6: Phương thức bầu cử:

6.1 Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS;

6.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 01 ứng viên HĐQT và 03 ứng viên BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT và BKS được đề cử.

VD:

- a. *Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong Công ty sẽ bỏ phiếu để bầu ra 03 thành viên BKS;*
- b. *Cổ đông sẽ có: $100 (CP) \times 3 (TV BKS \text{ được bầu}) = 300 \text{ phiếu bầu}$ (Công ty đã ghi sẵn trên Thẻ bầu cử số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên BKS được bầu)*
- c. *Cổ đông có thể dồn hết 300 phiếu bầu trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 300 phiếu bầu cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc = 03) sao cho tổng số phiếu bầu = hoặc < 300.*

Điều 7: Hình thức tiến hành bầu cử:

7.1 Thẻ bầu cử:

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Thẻ bầu cử thành viên HĐQT và một Thẻ bầu cử thành viên BKS (“Thẻ bầu cử”), trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhận tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS.

- a. Thẻ bầu cử thành viên HĐQT, BKS được đóng dấu tròn của Công ty.
- b. Thẻ bầu cử có thể sử dụng mã số, mã vạch để giúp Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu được nhanh chóng và chính xác.

7.2 Quy định về Thẻ bầu cử:

- a. Thẻ bầu cử hợp lệ: Là Thẻ bầu cử do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu tròn của Công ty và ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu bầu cử đã được nhận với số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu tương ứng; Thẻ bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.
- b. Thẻ bầu cử không hợp lệ:
 - Thẻ bầu cử không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
 - Thẻ bầu cử không có đóng dấu tròn của Công ty;
 - Thẻ bầu cử bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Thẻ bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
 - Thẻ bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
 - Thẻ bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu;
 - Thẻ bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

Các Thẻ bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

c. Cách ghi Thẻ bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện

chưa bỏ vào Hòm phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Thẻ bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

7.3 Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS:

- a. Ban kiểm phiếu sẽ lập 01 Hòm phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT/BKS vào Hòm phiếu tương ứng. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.

7.4 Quy định việc kiểm phiếu:

- a. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
 - Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng.
 - Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các Thẻ bầu cử.
 - Kiểm tra lần lượt từng Thẻ bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.
 - Niêm phong toàn bộ các Thẻ bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
 - Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu
 - Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - + Số và tỷ lệ Thẻ bầu cử hợp lệ, Thẻ bầu cử không hợp lệ;
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT/BKS;
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT/BKS

- 8.1. Ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ $\geq 65\%$ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây:
Tỷ lệ số phiếu bầu = (Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%, tỷ lệ này phải $\geq 65\%$.
- 8.2. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.
Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.
- 8.3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên còn lại của HĐQT hoặc BKS thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phần của các ứng cử viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
- 8.4. Trường hợp số thành viên HĐQT hoặc BKS trúng cử không đủ số lượng cần bầu do chưa đạt tỷ lệ tín nhiệm $\geq 65\%$, Công ty sẽ tiến hành bầu bổ sung ngay trong cuộc họp ĐHĐCĐ cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và BKS.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- 9.1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, BKS sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.
- 9.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ./.

TM. Đại hội đồng cổ đông
Chủ tọa Đại hội
Mai Hương Nội

PHỤ LỤC 4

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2011 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2011

Năm 2011 tiếp tục là một năm đầy sóng gió của nền kinh tế Việt Nam khi lạm phát và chỉ số giá tiêu dùng tăng cao, thị trường tài chính, chứng khoán âm ảm đạm và thị trường bất động sản thì gần như đóng băng... Cũng như các doanh nghiệp khác, trong năm qua, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV (“Công ty”) đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách để vượt qua khủng hoảng và tiếp tục phát triển. Tuy nhiên, hầu hết các chỉ tiêu phát triển của năm 2011 đều được hoàn thành đúng kế hoạch. Trong năm qua, Công ty đã đạt doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ là 115,13 tỷ đồng và tổng lợi nhuận gộp từ các hoạt động kinh doanh chính đạt 88,44 tỷ đồng.

Chi tiết mời Quý vị xem trong Báo cáo của Ban Giám đốc gửi kèm.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2011, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty đã đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả đầu tư cho Công ty.

HĐQT Công ty đã thông qua nhiều nghị quyết quan trọng:

- Thông qua chủ trương chuyển nhượng cổ phần trong Công ty CP Vinpearl Hội An dưới hình thức hoán đổi lấy cổ phần trong Công ty CP Vinpearl;
- Tổ chức triển khai thực hiện việc lấy ý kiến văn bản của ĐHĐCĐ để bổ sung ngành nghề kinh doanh đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Thông qua phương án hoán đổi cổ phiếu do Công ty sở hữu trong Công ty CP Vinpearl Hội An lấy cổ phiếu VPL của Công ty CP Vinpearl do Công ty CP Vinpearl Hội An sáp nhập vào Công ty CP Vinpearl.

Tháng 3 năm 2012, Bà Võ Thị Phương Thảo – thành viên HĐQT đã gửi Thông báo xin từ chức thành viên HĐQT, ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT trong cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 tới đây. Trong thời gian này, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết sau đây:

- Phê duyệt việc tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH Vincom Retail;
- Xin gia hạn hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 của Công ty;
- Các quyết định khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT

HĐQT đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác

quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hoá các quy trình, quy chế nội bộ, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy trình, quy chế này trong mọi mặt hoạt động của Công ty.

Hoạt động của Ban Kiểm soát, HĐQT, Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty trong năm 2011 cũng được tăng cường nhằm phát huy vai trò quan trọng trong việc giám sát hoạt động của Công ty, kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà cho việc phát triển bền vững, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, Nhà nước, của cổ đông và đối tác, bạn hàng cũng như quyền lợi của người lao động.

Ban Lãnh đạo, cán bộ phụ trách các phòng ban, bộ phận trực thuộc đã tiến hành nghiêm túc việc kiểm tra định kỳ, đột xuất nên đã không để xảy ra thiệt hại về mặt vật chất, sai phạm trong công tác, hạn chế đến mức thấp nhất việc lãng phí, cũng như các rủi ro tác nghiệp.

4. Kế hoạch dự kiến

Trong thời gian tới, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì theo định hướng đã xác định. Theo đó, Công ty sẽ phấn đấu để trở thành một trong những công ty bất động sản hàng đầu Việt Nam, phát triển theo tiêu chí bền vững và hiệu quả. Để thực hiện được mục tiêu này, trong năm 2012, Công ty sẽ triển khai các hoạt động cụ thể như sau:

- Nỗ lực kinh doanh, tiếp tục duy trì tổ chức khai thác tốt và hiệu quả tổ hợp Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp thuộc tháp C - Tòa nhà Vincom Center Hà Nội, 114 Mai Hắc Đế, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Tập dụng và phát huy lợi thế cạnh tranh của tổ hợp Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp về vị trí đắc địa, đẳng cấp quốc tế, giá cả cạnh tranh, chất lượng dịch vụ và phong cách phục vụ chuyên nghiệp;
- Nhanh chóng triển khai các dự án đã và đang tham gia đầu tư, đẩy mạnh tiến độ thi công để hoàn thành đúng tiến độ đã đặt ra, sớm mang lại lợi ích kinh tế và thu hồi vốn đầu tư;
- Chuyên nghiệp hóa các hoạt động quản lý tài sản, quản lý tòa nhà và quản lý bất động sản thông qua việc chú trọng đến chất lượng, sử dụng các đơn vị quản lý và tư vấn quốc tế, ứng dụng các công nghệ tin học tiên tiến vào hoạt động quản trị và không ngừng xây dựng, nâng cấp đội ngũ nhân sự trong lĩnh vực này để đáp ứng nhu cầu quản lý điều hành bất động sản của Công ty;
- Tích cực mở rộng hợp tác với các công ty có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực chuyên môn để học hỏi và nâng cao hiệu quả của dự án đầu tư.

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch HĐQT

Mai Hương Nội

PHỤ LỤC 5

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012

Năm 2011, đối mặt với những thách thức và khó khăn của nền kinh tế, hoạt động kinh doanh Trung tâm thương mại (“TTTM”) thuộc Tháp C – Tòa nhà Vincom Center Hà Nội, số 114 Mai Hắc Đế, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV (“Công ty”) vẫn diễn ra ổn định.

Doanh thu cho thuê TTTM tăng 10,6 tỷ đồng so với năm 2010 và tăng 0,46% so với kế hoạch đặt ra. Lợi nhuận gộp cả năm là 88,4 tỷ đồng, đạt 106,67% so với kế hoạch với tỷ lệ lợi nhuận gộp bình quân đạt 76,82% trên tổng doanh thu. Thu nhập từ hoạt động tài chính là - 75,1 tỷ đồng, giảm 82,7 tỷ so với năm 2010, chủ yếu là do doanh thu hoạt động tài chính giảm 41,2 tỷ đồng trong khi chi phí tài chính tăng 41,5 tỷ đồng chủ yếu từ tiền lãi trái phiếu của Công ty. Chi phí bán hàng trong năm 2011 giảm gần 0,56 tỷ so với năm 2010 do hoạt động cho thuê TTTM đã tương đối ổn định. Chi phí quản lý năm 2011 giảm 3,5 tỷ so với năm 2010 do Công ty đã thuê dịch vụ quản lý TTTM và tinh giản tối đa nhân sự và chi phí quản lý khác của công ty.

Tổng lợi nhuận sau thuế đạt 1,86 tỷ đồng, giảm 35 tỷ so với năm 2010. Nguyên nhân chủ yếu do việc tăng chi phí tài chính trong năm 2011 do Công ty phải huy động vốn để thực hiện các kế hoạch đầu tư trong tương lai.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2011 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Thực hiện (tỷ đồng)	Kế hoạch (tỷ đồng)	% Tăng/Giảm so với kế hoạch
Doanh thu thuần	115,13	114,60	0,46%
Chi phí	39,01	43,80	-10,94%
Lợi nhuận gộp	88,44	82,91	6,67%
Lợi nhuận trước thuế	5,46	0,46	1.086,95%
Lợi nhuận sau thuế	1,86	0,35	432%

Theo đánh giá của Ban Lãnh đạo Công ty, việc Công ty đã hoàn thành được kế hoạch kinh doanh năm 2011 trong bối cảnh thị trường Bất động sản gặp nhiều khó khăn như vậy là do:

- Năm 2011 tiếp tục là năm mà hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đi vào ổn định. Việc hoàn thành xây dựng, chuyển nhượng căn hộ và đưa vào khai thác TTTM thuộc Tháp C - Tòa nhà Vincom Center Hà Nội từ cuối tháng 8/2009 đã tạo ra nguồn doanh thu ổn định cho Công ty và mang lại lợi nhuận cho các cổ đông.

- Trong năm 2011, tỷ lệ cho thuê bình quân TTTM duy trì ở mức cao, đạt gần 100%. TTTM này được nối liền với Tháp A và Tháp B – Tòa nhà Vincom Center Hà Nội bằng hệ thống thang nối ngoài trời ở tầng 3, 4, 5 và trở thành tổ hợp trung tâm mua sắm lớn nhất tại thủ đô, thu hút được nhiều nhãn hàng nổi tiếng thế giới như Mango, Charles and Keith, Naf Naf...
- Công tác truyền thông – Marketing và xây dựng thương hiệu được triển khai hiệu quả, chuyên nghiệp và khoa học cũng đã góp phần vào thành công chung trong việc quảng bá hình ảnh của TTTM.
- Công tác quản lý, điều hành tòa nhà khoa học và hiệu quả.
- Một nguyên nhân nữa giúp công ty có được sự phát triển tốt trong năm 2011 là việc Công ty tiếp tục rà soát cắt giảm các chi phí không cần thiết và thực hiện chính sách tiết kiệm trong toàn bộ các hoạt động, đặc biệt là hoạt động hành chính và quản lý kinh doanh...

Về kế hoạch kinh doanh năm 2012

Trong thời gian tới, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì theo định hướng đã xác định. Theo đó, Công ty sẽ phấn đấu để trở thành một trong những công ty bất động sản hàng đầu Việt Nam, phát triển theo tiêu chí bền vững và hiệu quả. Để thực hiện được mục tiêu này, trong năm 2012, Ban Giám đốc sẽ triển khai các hoạt động cụ thể như sau: –

- Nỗ lực kinh doanh, tiếp tục duy trì tổ chức khai thác tốt và hiệu quả khu TTTM và căn hộ cao cấp thuộc Tháp C - Tòa nhà Vincom Center Hà Nội;
- Nâng cao năng lực và đẩy mạnh khả năng khai thác kinh doanh các hạng mục công trình với các sản phẩm - dịch vụ hiện có một cách có hiệu quả nhất;
- Nhanh chóng triển khai các dự án đã và đang đầu tư, đẩy mạnh tiến độ thi công để hoàn thành đúng tiến độ đã đặt ra, sớm mang lại lợi ích kinh tế và thu hồi vốn đầu tư;
- Không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tiếp tục hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp;
- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ quản trị hiện đại, hướng tới thông lệ quốc tế.

Để hiện thực hóa chiến lược kinh doanh này, Ban Lãnh đạo Công ty đã đặt ra kế hoạch kinh doanh năm 2012 như sau:

- Doanh thu thuần:	128,13 tỷ đồng
- Lợi nhuận hoạt động:	87,27 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	2,21 tỷ đồng

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI PFV
Tổng Giám đốc**

Phạm Văn Khương

PHỤ LỤC 6

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CÔNG TY CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2011

Kết thúc năm 2011, một năm nhiều khó khăn, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và quốc tế còn nhiều bất ổn mặc dù đã vượt qua được những ảnh hưởng của khủng hoảng và suy thoái kinh tế toàn cầu, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV (“Công ty”) đã đạt được những kết quả khả quan.

Với trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên thị trường UpCom-HNX, Ban Kiểm soát trong năm 2011 đã hoàn thành tốt công việc của mình như giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan tới công tác kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư góp vốn..., định kỳ kiểm tra Báo cáo tài chính của Công ty.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung cụ thể như sau:

1. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2011, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2011 đến 31/12/2011, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.

Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2011 theo báo cáo tài chính như sau:

a. Về kết quả kinh doanh:

- Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh:	115,13 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	5,46 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	1,86 tỷ đồng

b. Về tài sản của Công ty:

- Tài sản ngắn hạn:	652,2 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn:	775,3 tỷ đồng
- Tổng tài sản:	1.427,4 tỷ đồng

c. Vốn Chủ sở hữu:

- Vốn góp của cổ đông:	633,41 tỷ đồng
- Lợi nhuận để lại:	600,00 tỷ đồng
- Quỹ dự phòng tài chính:	33,57 tỷ đồng
	1,84 tỷ đồng

d. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2011, tổng doanh thu tăng 0,46% và lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty tăng 432 % so với kế hoạch đề ra.

Bảng tăng trưởng so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Thực hiện (tỷ đồng)	Kế hoạch (tỷ đồng)	Tăng trưởng (%)
Doanh thu thuần	115,13	114,60	0,46%
Lợi nhuận trước thuế	5,46	0,46	1.086,95%
Lợi nhuận sau thuế	1,86	0,35	432%

2. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị

Là Công ty đại chúng hiện đang đăng ký giao dịch tại thị trường UpCom-HNX, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) và Ban Giám đốc Công ty luôn xác định mọi hoạt động của đơn vị luôn cần phải minh bạch và việc duy trì tốt hiệu quả kinh doanh đồng thời tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật là một trong những mục tiêu quan trọng.

Ban kiểm soát đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2011 phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo đúng luật pháp. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT cũng đã được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng đề ra.

Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá Ban Giám đốc và các phòng ban liên quan đã tổ chức thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm nào lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ công ty:

Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị công ty, HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty. Trong năm qua Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ qui chế hoạt động, nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát, đặc biệt là với các giao dịch trọng yếu và giao dịch với các bên liên quan.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban Kiểm soát

Đình Ngọc Lân

PHỤ LỤC 7

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Thông qua chủ trương sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty tại Tháp C, Tòa nhà Vincom Center Hà Nội làm tài sản góp vốn vào Công ty TNHH Vincom Retail)

Như Quý Cổ đông đã biết, ngày 09/04/2012, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại PFV (“Công ty”) đã tham gia góp vốn thành lập Công ty TNHH Vincom Retail với tỷ lệ sở hữu là 10% vốn điều lệ Công ty TNHH Vincom Retail. Công ty TNHH Vincom Retail được thành lập với mục đích quản lý và vận hành toàn bộ các hệ thống Trung tâm thương mại mang thương hiệu Vincom của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP.

Để chủ động trong việc triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Vincom Retail, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua chủ trương góp vốn bằng tài sản là TTTM, bao gồm cả các tầng hầm thuộc sở hữu riêng của Công ty vào Công ty TNHH Vincom Retail.

Giao Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty, căn cứ tình hình cụ thể, toàn quyền đàm phán, quyết định giá trị, lựa chọn cách thức và thời điểm góp vốn và sử dụng các tài sản nói trên (*sử dụng toàn bộ hoặc riêng rẽ từng đợt*) làm tài sản góp vốn vào Công ty TNHH Vincom Retail. Tổng giám đốc được tiến hành mọi thủ tục pháp lý (*bao gồm nhưng không giới hạn ở các việc: thanh lý, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, giải chấp tài sản thế chấp, thay đổi, bổ sung tài sản thế chấp, tài sản bảo đảm, ủy quyền cho người khác thực hiện một hoặc một số công việc thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc v.v*) và ký kết mọi văn bản cần thiết để thực hiện quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

MAI HƯƠNG NỘI